

TUẦN 33

Thứ Năm, ngày 02 tháng 5 năm 2024

TOÁN

BÀI 69: LUYỆN TẬP (Tiết 162)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS thực hiện được việc cộng, trừ trong phạm vi 100. So sánh được các số trong phạm vi 100.
- Qua thực hành, luyện tập phát triển năng lực, tư duy và lập luận toán học.
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và hình thành cho học sinh phẩm chất nhân ái (yêu thương, quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy. Thẻ Đúng/Sai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV HDHS vận động theo nhạc bài hát “Baby sack”
- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành: GVHD HS hoàn thành các bài tập trang 114, 115 SGK và vở thực hành Toán (25 - 28')

Bài 1/114: Đ/S?

- HS nêu YC bài.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Đ/S.
- GV chiếu lần lượt các phép tính, HS các nhóm sẽ giơ thẻ đúng/sai, giải thích lí do và sửa lại cho đúng.
- Đáp án: a – Đ; b – S; c – S; d – Đ.
- GV YC HS nêu cách đặt tính và thực hiện phép cộng, phép trừ.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV chốt cách đặt tính và tính.

Bài 2/114: Đặt tính rồi tính

a) $28 + 55$	$45 + 49$	$37 + 53$
b) $61 - 18$	$53 - 26$	$92 - 84$

- HS nêu YC bài.
- HS làm bài cá nhân vào vở.
- 3 HS lên bảng làm bài.
- GV nhận xét, kết luận.
- GV YC HS kiểm tra, chữa bài cho nhau.
- GV chốt cách đặt tính và tính.

Bài 3/114: Trong các phép tính dưới đây, phép tính nào có kết quả bé nhất, phép tính nào có kết quả lớn nhất?

- HS nêu YC bài.
- HS thảo luận nhóm đôi, tìm kết quả và hoàn thành vào vở Thực hành Toán.

- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả:
- + Phép tính có kết quả bé nhất: $100 - 20$
- + Phép tính có kết quả lớn nhất: $88 - 18$
- Nhận xét, tuyên dương.
- GV chốt cách so sánh số.

Bài 4/115:

- HS nêu YC bài.
- + Bài toán cho biết gì, hỏi gì?
- + Ta thực hiện phép tính gì? (Phép cộng).
- HS làm bài cá nhân vào vở.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- 1 HS lên bảng làm bài.

Bài giải:

Số tuổi của ông là:

$$58 + 5 = 63 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: 63 tuổi

- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV chốt cách giải bài toán hơn kém.

Bài 5/115: Tính

- HS nêu YC bài.
- GV yêu cầu HS nêu cách làm. (thực hiện lần lượt từng phép tính từ trái sang phải.)
- HS hoàn thành bài vào vở ô ly.
- a) $54 + 29 - 8 = 75$
- b) $62 - 38 + 7 = 31$
- HS đổi chéo vở kiểm tra cho nhau.
- GV nhận xét, tuyên dương.

3. Hoạt động củng cố: (2 - 3')

- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi. Mỗi bạn trong nhóm sẽ đưa ra 1 phép tính để thi xem ai tìm ra đáp án đúng và nhanh nhất.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Điều chỉnh riêng)

TOÁN

BÀI 69: LUYỆN TẬP (Tiết 163)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100; thực hiện được việc tính toán trong trường hợp có hai dấu cộng, trừ.
- Giải được bài toán dạng trắc nghiệm lựa chọn; giải được bài toán có nội dung thực tiễn liên quan đến phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100.

- Qua thực hành, luyện tập phát triển năng lực, tư duy và lập luận toán học; năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và hình thành cho học sinh phẩm chất nhân ái (yêu thương, quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV HDHS vận động theo nhạc bài hát “*Khăn quàng thắp sáng bình minh*”

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

2. Luyện tập, thực hành: GVHD HS hoàn thành các bài tập trang 115 SGK và vở thực hành Toán (25 - 28')

Bài 1/115:

- HS nêu YC bài.

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”.

- GV chiếu lần lượt các câu hỏi, các nhóm giành quyền trả lời. Nhóm nào trả lời nhanh và chính xác nhất. Đội đó chiến thắng.

a. Tổng của 64 và 26 là: 90

b. Hiệu của 71 và 18 là: 53

c. Kết quả tính $34 + 9 - 27$ là: 16

d. Kết quả tính $53 - 5 + 45$ là: 93

- Nhận xét, tuyên dương HS.

- GV chốt các thành phần của phép cộng trừ. Kỹ năng thực hiện phép tính khi có hai dấu cộng, trừ.

Bài 2/116: Tìm chữ số thích hợp

- HS nêu YC bài.

- HS thảo luận nhóm đôi. Tính nhẩm từng hàng để tìm chữ số thích hợp điền vào dấu “?”.

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

- GV củng cố cách thực hiện phép tính cộng, trừ trong phạm vi 100.

Bài 3/116: >, <, =?

- HS nêu YC bài.

- HS làm bài theo nhóm 4. Hoàn thành bài vào vở ô ly.

- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả. GV YC HS nêu cách thực hiện tính nhẩm phép cộng, trừ; so sánh số.

- Nhận xét, tuyên dương.

- GV chốt cách so sánh số.

Bài 4/116:

- HS nêu YC bài.

+ Bài toán cho biết gì, hỏi gì?

+ Ta thực hiện phép tính gì? (Phép trừ).

- HS làm bài cá nhân vào vở ô ly. 1 HS lên bảng trình bày.

Bài giải:

Mỗi ngày con bò sữa của nhà bác Bình cho số lít sữa là:

$$20 - 5 = 15 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 15 lít sữa

- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV chốt cách trình bày và cách giải bài toán giải dạng toán ít hơn nhiều hơn.

Bài 5/116: Số?

- HS nêu YC bài.
- GV yêu cầu HS nêu cách làm: Thực hiện phép tính theo chiều mũi tên.
- HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành Toán.
- HS chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương.

4. Hoạt động củng cố: (2 - 3')

- GV lấy các ví dụ để HS so sánh các số.
- Nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Điều chỉnh riêng)

Thứ Sáu, ngày 02 tháng 5 năm 2024

TIẾNG VIỆT

BÀI 27: CHUYỆN QUẢ BẦU

NÓI NGHE: KỂ CHUYỆN CHUYỆN QUẢ BẦU (Tiết 324)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về câu chuyện: *Chuyện quả bầu*.
- Nói được những điều thú vị trong câu chuyện cho người thân.
- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động khám phá, luyện tập (20 - 25')

a. Quan sát tranh nói về sự việc trong tranh

- HS nêu yêu cầu: Dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý, nói về nội dung của từng tranh.
- GV yêu cầu HS quan sát tranh, đọc thầm câu hỏi dưới mỗi tranh.
- GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm: HS nhớ lại nội dung bài đọc đã học. Lần lượt từng HS nói sự việc được thể hiện trong mỗi tranh.
- GV mời đại diện 4 HS trình bày kết quả. Mỗi HS nói về nội dung của một tranh.
- HS trình bày:
 - + Tranh 1: Người chồng đỡ người vợ chui ra từ một khúc gỗ to khoét rỗng, xung quanh nước ngập menh mông.
 - + Tranh 2: Hai vợ chồng đi rừng bắt được một con dúi.
 - + Tranh 3: Những con người nhỏ bé bước ra từ trong quả bầu.
 - + Tranh 4: Hai vợ chồng lấy quả bầu xuống, áp tai nghe.
- GV nhận xét, khen ngợi HS kể được nội dung của các bức tranh, cách kể chuyện hấp dẫn.

b. Sắp xếp các tranh theo trình tự câu chuyện

- HS nêu yêu cầu: Sắp xếp các tranh theo trình tự của câu chuyện.
- GV hướng dẫn HS: HS quan sát 4 bức tranh, nhắc HS nhớ lại nội dung câu chuyện và nội dung thảo luận ở BT1 để sắp xếp lại các tranh cho đúng với trình tự của câu chuyện.
- GV làm mẫu: Trong truyện Chuyện quả bầu, sự việc nào xảy ra đầu tiên? Theo em sự việc đó tương ứng với tranh số mấy? Vì sao em chọn tranh đó?
- HS trả lời: Sự việc hai vợ chồng đi rừng bắt được con dúi xảy ra trước nhất. Em chọn tranh số 2. Vì trong tranh, em thấy hình ảnh hai vợ chồng bắt được con dúi
- 1 - 2 HS trả lời. GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.
- GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân và làm việc nhóm:
 - + Từng cá nhân quan sát 3 tranh còn lại để sắp xếp lại thứ tự.
 - + Trao đổi nhóm về kết quả sắp xếp tranh. Cả nhóm thảo luận, thống nhất câu trả lời.
- GV mời một số HS đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

c. Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh

- HS nhìn tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh để tập kể từng đoạn câu chuyện (không phải kể đúng từng câu từng chữ trong bài đọc).

- HS tập kể chuyện theo cặp, kể nối tiếp các đoạn, rồi góp ý cho nhau.
- GV mời một số HS kể từng đoạn của câu chuyện trước lớp.
- GV nhận xét, khen ngợi.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV HD HS kể với người thân những điều mà em thấy thú vị nhất trong câu chuyện: *Chuyện quả bầu*.
- + HS tìm hiểu tên một số dân tộc, ngoài những dân tộc đã nêu trong bài đọc.
- + HS có thể sưu tầm một số bức ảnh về dân tộc đó (ví dụ: ảnh về trang phục, nhà cửa,...).
- Nhận xét, tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Điều chỉnh riêng)

TIẾNG VIỆT

BÀI 28: KHÁM PHÁ ĐÁY BIỂN Ở TRƯỜNG SA

ĐỌC: KHÁM PHÁ ĐÁY BIỂN Ở TRƯỜNG SA (Tiết 325 + 326)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Nhận biết được các sinh vật, các sự vật được nói đến trong bài.
- Hiểu nội dung bài: Nói về cảnh đẹp kỳ thú ở Trường Sa.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết được các sinh vật, các sự vật được nói đến trong bài.
- Biết yêu quý những cảnh vật thiên nhiên của đất nước, có khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.
- GV hỏi: Nói những điều em biết về biển?
- 3 - 4 HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (10 – 12')

a. Đọc văn bản

- GV đọc mẫu: đọc đúng giọng đọc văn bản thông tin.
- GV hướng dẫn luyện phát âm một số từ ngữ khó phát âm và dễ nhầm lẫn.

b. HS luyện đọc đoạn và giải nghĩa từ khó.

- HD HS chia đoạn: (3 đoạn)
- Cả lớp đọc thầm.
- + Đoạn 1: Từ đầu đến *bao điều thú vị*.
- + Đoạn 2: Tiếp cho đến *truyện cổ tích*.
- + Đoạn 3: Còn lại.
- HS đọc nối tiếp đoạn.
- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *Thảm hiểm, san hô, vĩa san hô, Trường Sa, rục rỡ, lạ mắt, bức tranh*.
- 2 - 3 HS luyện đọc.
- Luyện đọc câu dài: *Trường Sa là vùng biển thân yêu của Tổ quốc,/ có cảnh đẹp kì thú/ và hàng nghìn loài vật sống dưới biển.//*
- 2-3 HS đọc.
- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.
- HS thực hiện theo nhóm ba.

c. Luyện đọc đoạn theo nhóm (cặp):

- GV cho HS đọc nối tiếp đoạn theo cặp.
- GV tổ chức HS thi đọc cho các cặp.
- GV nhận xét, tuyên dương, bình chọn cặp đọc tốt.

d. Đọc toàn bài.

- GV cho HS tự luyện đọc toàn bộ bài.
- 2 - 3 HS đọc toàn bộ bài.
- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (12 - 15')

a. Trả lời câu hỏi

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.123.
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.63.
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:

- + Câu 1: Nhắc đến Trường Sa, người ta nhắc đến biển và đảo.
- + Câu 2: Những loài cá được miêu tả là đẹp rực rỡ, dày đặc hàng trăm con tạo nên một tấm thảm hoa di động.
- + Câu 3: San hô dưới đáy biển được so sánh với một bức tranh khổng lồ, đẹp như tòa lâu đài trong truyện cổ tích.
- + Câu 4: Tùy thuộc vào nhận biết và suy nghĩ của học sinh.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

b. Luyện đọc lại

- GV đọc diễn cảm toàn bài
- 1 - 2 HS đọc to toàn bài trước lớp.
- Yêu cầu từng HS tự luyện đọc toàn bài đọc.
- GV nhận xét, biểu dương.

c. Luyện tập theo văn bản đọc

Bài 1:

- HS nêu yêu cầu sgk/ tr.123.
- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.63.
- 2 - 3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.
- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2:

- HS nêu yêu cầu sgk/ tr.123.
- HDHS làm bài cá nhân vào vở.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- 4 - 5 HS chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét chung, tuyên dương HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 - 3')

- Tìm hiểu thêm về quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa.
- Nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Điều chỉnh riêng)

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 20: MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG THIÊN TAI (Tiết 65)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được một số rủi ro dẫn đến các thiệt hại về tính mạng con người và tài sản do thiên tai gây ra.
- Biết cách quan sát, đặt câu hỏi và mô tả, nhận xét được những hiện tượng thiên tai khi quan sát tranh, ảnh, video hoặc quan sát thực tế.
- Đưa ra một số ví dụ về thiệt hại tính mạng con người và tài sản do thiên tai gây ra.
- Có ý thức quan tâm tới hiện tượng thiên tai.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng. Phiếu học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- GV cùng HS vận động theo bài hát: “*Tôi nghe bài hát sấm sét*”
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 22')

- GV yc HS thảo luận nhóm 4: HS trao đổi với các bạn về rủi ro thiên tai và hoàn thành Phiếu học tập.

PHIẾU HỌC TẬP

Nhóm:.....

Hiện tượng thiên tai	Một số rủi ro thiên tai về		
	Sức khỏe và tính mạng con người	Tài sản	Môi trường
Hạn hán	Thiếu nước sinh hoạt dẫn đến bệnh tật	?	?
?	?	?	?

- GV yêu cầu các nhóm chia sẻ với các bạn về kết quả thu được.
- GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong mục Em có biết để biết thêm về hiện tượng sóng thần.
- GV cho HS xem video nguyên nhân tạo ra sóng thần.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (7 – 8')

Chơi trò chơi “Nói về một hiện tượng thiên tai”

- GV chia lớp làm 3 đội
- GV phổ biến luật chơi: *GV viết tên hiện tượng thiên tai trên bảng và chia bảng làm ba cột để ba đội ghi. Các bạn ở mỗi đội luân phiên lên ghi về biểu hiện hoặc rủi ro ứng với thiên tai đó vào cột tương ứng. Sau thời gian chơi, đội nào ghi được nhiều ý đúng hơn là đội thắng cuộc. Các bạn ở dưới lớp sẽ tham gia nhận xét về kết quả thực hiện của các đội.*
- GV cho các cặp của đội khác chơi với chủ đề là một hiện tượng thiên tai khác.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Điều chỉnh riêng)

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 21: MỘT SỐ CÁCH ỨNG PHÓ, GIẢM NHẸ RỦI RO THIÊN TAI

(Tiết 66)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.
- Biết cách quan sát, đặt câu hỏi, mô tả, nhận xét được về cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.
- Liên hệ thực tế về các biện pháp ứng phó, giảm nhẹ thiệt hại do bão gây ra.
- Nhận biết một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro do lụt, hạn hán, giông sét gây ra - Có ý thức thực hiện phòng tránh rủi ro thiên tai và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.
- Có ý thức quan tâm, tìm hiểu hiện tượng thiên tai.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng. Phiếu học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát Hình SGK trang 120 và trả lời câu hỏi: *Những người trong hình đang làm gì? Vì sao cần phải làm như vậy?*

- HS trả lời: *Những người công nhân đang cắt cành cây. Cắt cành cây để phòng chống bão, để cây khỏi bị gãy đổ, gây tai nạn khi có bão.*

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Khám phá (7 - 8')

- GV yêu cầu HS quan sát các hình trang 121 SGK thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi:

+ *Trong các hình đó, việc làm nào được thực hiện trước, trong và sau khi bão?*

+ *Nêu ích lợi của mỗi việc làm đó.*

- GV yêu cầu một số nhóm báo cáo kết quả trước lớp.

- GV lưu ý cho HS: *Việc theo dõi dự báo thời tiết được thực hiện cả trước, trong và sau bão*

+ *Việc làm trước bão: hình 1, 2, 6: Theo dõi tình hình và chuẩn bị lương thực, cách phòng tránh tốt nhất để ứng phó với thiên tai*

+ *Việc làm trong bão: hình 1, 4, 5: Tiếp tục theo dõi tình hình thiên tai trên phương tiện thông tin đại chúng và ở tại nơi an toàn, không ra ngoài*

+ *Việc làm sau bão: hình 3: Lau dọn, đảm bảo vệ sinh, an toàn sau khi thiên tai đi qua.*



3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15')

- GV yêu cầu từng cặp HS đặt câu hỏi và trả lời các câu hỏi:

+ *Em còn biết việc cần làm nào khác để ứng phó, giảm nhẹ rủi ro do bão gây ra?*

+ *Nếu địa phương em có bão, em cần làm gì để giữ an toàn cho bản thân và giúp đỡ gia đình?*

- GV yêu cầu một số nhóm báo cáo kết quả trước lớp.

+ *Việc cần làm khác để ứng phó, giảm nhẹ rủi ro do bão gây ra: chuẩn bị lương thực, nhà cửa che chắn chắc chắn, cây cối lớn nên cắt tỉa trước...*

+ *Nếu địa phương em có bão em cần để giữ an toàn cho bản thân và giúp đỡ gia đình: chuẩn bị thức ăn để dự trữ những ngày bão, ở yên trong nhà, che chắn nhà cửa chắc chắn...*

- GV nhận xét, đánh giá.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- Chơi trò chơi “*Ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai*”: GV phổ biến cách chơi, luật chơi.
- GV yêu cầu HS: làm việc theo nhóm, *quan sát và sắp xếp các thẻ chữ vào bảng cho phù hợp với từng loại thiên tai.*



- GV yêu cầu cả lớp cùng nhận xét kết quả của các nhóm. Nhóm nào đúng và nhanh hơn là thắng cuộc.
- GV yêu cầu cả lớp cùng nhận xét kết quả của các nhóm. Nhóm nào đúng và nhanh hơn là thắng cuộc.

Thiên tai	Cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro
Lũ lụt	3, 5, 6, 7
Hạn hán	6, 7
Giông sét	1, 2, 4

- GV mở rộng thêm về một số cách khác ứng phó với lũ lụt, hạn hán, giông sét: *Trong cơn giông, nếu đang ở ngoài trời và không tìm được chỗ trú ẩn an toàn, để tránh bị sét đánh, cần nhớ: Tuyệt đối không trú mưa dưới tán cây, tránh xa các khu vực cao hơn xung quanh, tránh xa các vật dụng kim loại như xe đạp, cày, cuốc, máy móc, hàng rào sắt,... Nên tìm chỗ khô ráo; Người ở vị trí càng thấp càng tốt, cúi người, ngồi xuống, lấy tay che tai, ngồi sao cho phần tiếp xúc của người với mặt đất là ít, không được nằm xuống đất hoặc đặt hai tay lên đất.*

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: *(Điều chỉnh riêng)*

TIẾNG VIỆT

BÀI 28: KHÁM PHÁ ĐÁY BIỂN Ở TRƯỜNG SA (Tiết 3)

NGHE – VIẾT: KHÁM PHÁ ĐÁY BIỂN Ở TRƯỜNG SA (Tiết 327)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “*Nhìn chữ đoán tên*”.
- GV chiếu các chữ cái lên và yêu cầu HS đoán tên từ của từ khóa mới: **K, H, Á, M; P, H, Á; Đ, Á, Y; B, I, Ê, N; Ở; T, R, U, Ờ, N, G; S, A.**
- HS nêu từ khóa: ***Khám phá đáy biển ở Trường sa***
- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Khám phá (7 - 8')

- GV đọc một lần bài nghe - viết cho HS nghe.
- 1 - 2 HS đọc lại trước lớp.
- GV hướng dẫn HS: HS phân biệt ch/tr, s/x trong từ ngữ Trường Sa; viết hoa tên riêng và chữ cái đầu câu.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 - 23')

a. Nghe - viết:

- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở. Mỗi câu văn đọc 2 - 3 lần. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.
- HS nghe GV đọc, viết bài vào vở.
- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.
- HS nghe và soát lỗi:
 - + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).

+ Lần 2: HS đôi vớ soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).

- GV nhận xét bài viết của HS.

b. Làm bài tập chính tả

- HS nêu YC bài 2, 3.

- HD HS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.63

- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.

- GV chữa bài, nhận xét.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3’)

- GV YC HS làm bài tập chính tả: Điền *ch/tr* vào chỗ chấm.

- Nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Điều chỉnh riêng)

TIẾNG VIỆT

BÀI 28: KHÁM PHÁ ĐÁY BIỂN Ở TRƯỜNG SA (Tiết 4)

LUYỆN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ CÁC LOÀI VẬT DƯỚI BIỂN; DẤU CHẤM, DẤU PHẨY (Tiết 328)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tìm được tên những loài vật trong tranh.
- Phát triển vốn từ về các loài vật dưới biển.
- Sử dụng đúng dấu chấm, dấu phẩy

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (3 - 5’)

- HS hát và vỗ tay theo nhịp bài hát “*Bé yêu biển lắm*”.
- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 - 25’)

Bài 1:

- HS nêu YC bài.
- YC HS quan sát tranh, nêu tên các con vật.

- + Tên các con vật: rùa biển, cá hề, cá heo, sao biển, bạch tuộc, san hô.
- YC HS làm bài cá nhân vào VBT/ tr.63.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- HS nêu YC bài.
- GV YC HS thảo luận nhóm để tìm từ ngữ ở cột A thích hợp với từ ngữ ở cột B để tạo câu.
- HS thảo luận nhóm và làm bài.
- Tổ chức trò chơi “Tiếp sức”: Mỗi nhóm cử 3 bạn chơi, mỗi bạn sẽ nói một từ ở cột A với một từ cột B sao cho phù hợp sau đó về đập tay với bạn của mình trong đội để bạn tiếp tục. Nhóm nào thực hiện nhanh, đúng và đẹp thì giành chiến thắng.
- 2 nhóm lên bảng chơi.
- Nhận xét, tuyên dương

Bài 3:

- HS nêu YC bài.
- GV YC HS thảo luận nhóm đôi để chọn dấu phẩy, dấu chấm cho phù hợp.
- HS chia sẻ câu trả lời.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5’)

- Kể tên các loài vật khác ở dưới biển mà em biết.
- Nêu tác dụng của dấu chấm và dấu phẩy.
- Nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Điều chỉnh riêng)

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM **TRÒ CHUYỆN VỀ CHỦ ĐỀ AN TOÀN TRONG CUỘC SỐNG** **(TIẾT 97)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS có khả năng tự nhận xét, đánh giá về những điểm tốt, điểm yếu của bản thân trong tuần qua.

- HS rèn khả năng nhận biết được những tình huống có nguy cơ và cách phòng tránh bị lạc và bị bắt cóc.
- HS có ý thức bảo vệ bản thân, phòng tránh những nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: - File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV điều hành lớp và nêu chủ đề *An toàn trong cuộc sống*.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 15')

a. Nhận xét tuần 33

- GV yêu cầu các tổ trưởng báo cáo tình hình của tổ mình:

+ *Đi học chuyên cần:*

+ *Tác phong, đồng phục .*

+ *Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập*

+ *Vệ sinh.*

+ GV nhận xét qua tuần học qua:

* *Tuyên dương:*

- GV tuyên dương cá nhân có thành tích thực hiện tốt nề nếp của lớp.

- GV tặng Thư khen, quà.

* *Nhắc nhở:*

- GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.

- Bình bầu 2 bạn có thành tích Xuất sắc của tuần.

b. Phương hướng tuần 34

- Phát huy nề nếp tốt đã đạt được, khắc phục những hạn chế: đi học muộn, ăn sáng muộn, xếp hàng tập múa hát sân trường

- Tham gia giải đá bóng.

- Chăm sóc “Bồn cây em chăm”.

- Thực hiện phân loại rác tái chế

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm(14 – 15')

- GV cho HS thể dục một số tình huống trẻ bị bắt cóc, bị lạc trong thực tế cuộc sống.

- HS quan sát và lắng nghe.

- GV chia lớp thành 3 nhóm. GV nêu yêu cầu: Các nhóm quan sát tranh và thảo luận về những nguy cơ bị bắt cóc mà bạn nhỏ có thể gặp phải trong các tình huống.

- HS thảo luận.

- GV cho đại diện các nhóm chia sẻ về kết quả thảo luận trước lớp.

- GV mời HS chia sẻ về điều bản thân học được từ kết quả thảo luận.

- *GV chốt: Hiện tượng bắt cóc trẻ em xảy ra khá thường xuyên ở cả Việt Nam và nhiều nơi trên thế giới vì rất nhiều lí do khác nhau. Các em nhỏ cần thiết tự bảo vệ mình trước các tình huống có nguy cơ bị bắt cóc trong cuộc sống hằng ngày.*

- GV giao nhiệm vụ về nhà: HS tìm hiểu các cách phòng tránh bị bắt cóc.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)

Ban giám hiệu ký duyệt

Tổ trưởng

Giáo viên



Doãn Thị Cúc

Nguyễn Thị Lan Anh

Vũ Phương Thủy